

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC
Năm báo cáo: 2019

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5500271984
- Vốn điều lệ: 405.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 405.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Bản Chiến, xã Chiềng San, huyện Mường La, tỉnh Sơn La;
- Số điện thoại: 0212 6265095
- Số fax: 0212 6265097
- Website: Ned.com.vn
- Email: taybac@dientaybac.com.vn
- Mã cổ phiếu: NED

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc sau đây gọi tắt là “Công ty” được thành lập vào ngày 16/6/2006, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La cấp Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh lần đầu số 2403000107 với vốn điều lệ là 170 tỷ đồng.

Sau 14 năm hoạt động và phát triển, vốn điều lệ của Công ty đã tăng lên 405 tỷ đồng, hiện nay Công ty đang quản lý và vận hành khai thác 05 nhà máy thủy điện là Nhà máy thủy điện Nậm Chiến 2 (công suất 32 MW); Nhà máy thủy điện Nậm Chiến 3 (công suất 3,1 MW), Nhà máy thủy điện Nậm Công (công suất 10 MW) và Nhà máy thủy điện Nậm Sỏi (công suất 10 MW), Nhà máy thủy điện Nậm Công 5 (công suất 4MW).

- Các sự kiện khác:

- Tháng 10/2009 Nhà máy thủy điện Nậm Chiến 2 phát điện hòa vào lưới điện Quốc gia.
- Tháng 4/2010 Nhà máy thủy điện Nậm Công phát điện hòa vào lưới điện Quốc gia.
- Tháng 5/2010 Nhà máy thủy điện Nậm Sỏi phát điện hòa vào lưới điện Quốc gia.
- Tháng 10/2018 Nhà máy thủy điện Nậm Công 5 phát điện hòa vào lưới điện Quốc gia.

- Tháng 11/2018 Nhà máy thủy điện Nậm Chiến 3 phát điện hòa vào lưới điện Quốc gia.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

– Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất và kinh doanh điện năng;
- Nhận thầu xây lắp các công trình dân dụng, xây dựng công nghiệp, xây dựng cơ sở hạ tầng khác;
- Kinh doanh dịch vụ du lịch, khách sạn;
- Đầu tư xây dựng các công trình thủy điện;
- Tư vấn, xây lắp các công trình điện;
- Xây dựng kinh doanh nhà ở, văn phòng cho thuê;
- Kinh doanh bất động sản; sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng;
- Dịch vụ cho thuê, sửa chữa, bảo dưỡng xe máy, thiết bị;
- Kinh doanh thiết bị xây dựng.

– Địa bàn kinh doanh:

- Nhà máy thủy điện Nậm Chiến 2, nhà máy thủy điện Nậm Chiến 3 thuộc xã Chiềng San, huyện Mường La, tỉnh Sơn La;
- Nhà máy thủy điện Nậm Công 4, Nậm Công 5 và Nậm Sỏi thuộc xã Huổi Một và Mường Cai, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

– Mô hình quản trị

Công ty hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần, theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Đại hội đồng cổ đông: Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, quyết định các vấn đề được pháp luật và điều lệ Công ty quy định.

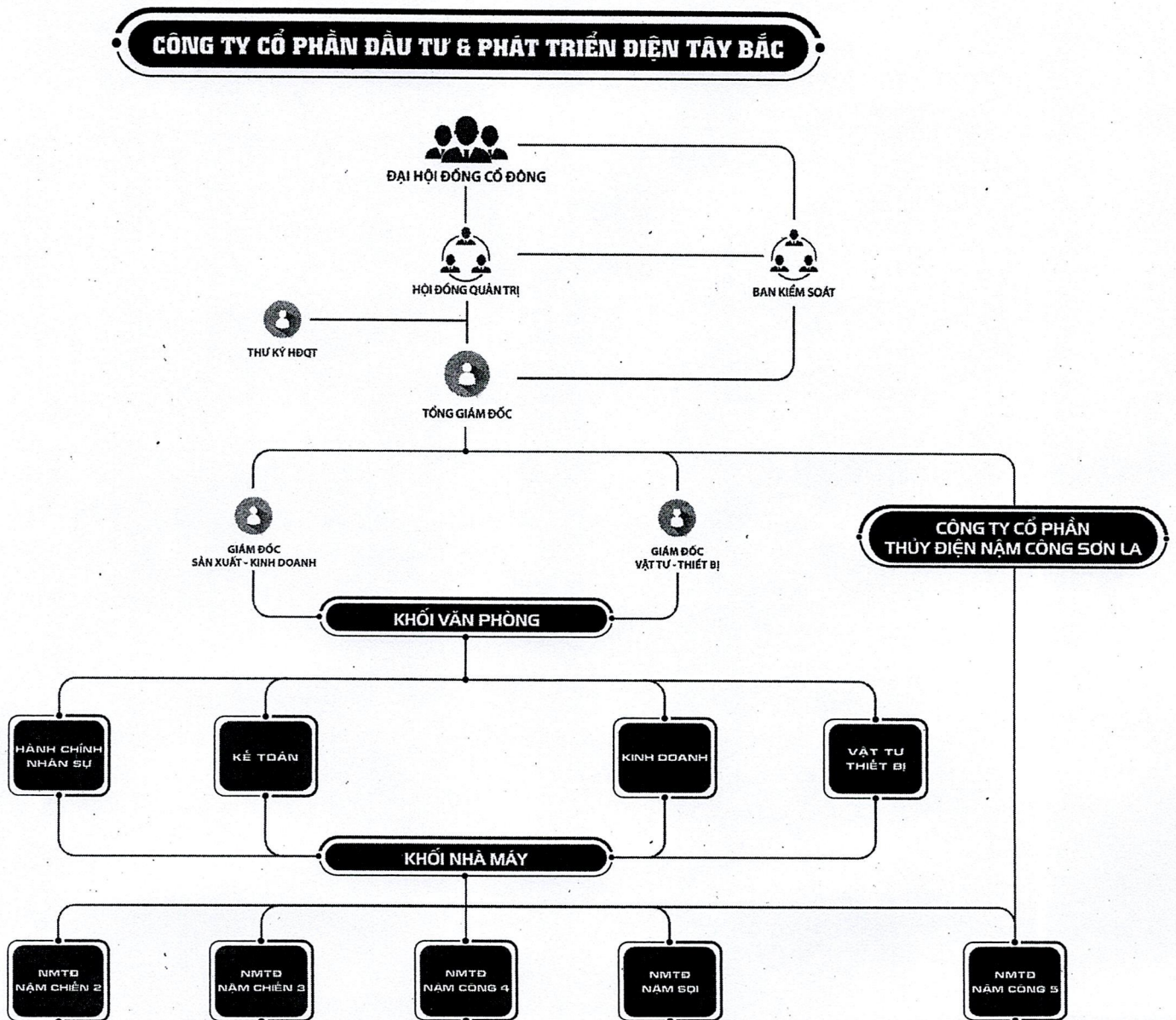
- Hội đồng quản trị: Là cơ quan quản lý của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác. Quyền của HĐQT do Pháp luật và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ và Nghị quyết của ĐHĐCĐ quy định.

- Ban Kiểm soát: Là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ Công ty bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động

kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

- **Tổng Giám đốc:** Tổng Giám đốc được Hội đồng quản trị bổ nhiệm, có quyền và nhiệm vụ thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Quyết định các vấn đề mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất.

– Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty:



– Các công ty con, công ty liên kết:

Stt	Tên Công ty	Địa chỉ	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ góp vốn	Lĩnh vực kinh doanh chính	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần thủy điện Nậm Công Sơn La.	xã Huổi Một và Mường Cai, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	55,0	99,63%	Kinh doanh điện năng	

5. Định hướng phát triển

– Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Xây dựng và phát triển Công ty trở thành một trong những doanh nghiệp đầu tư và kinh doanh điện năng hàng đầu, có uy tín tại Việt Nam.

- Sản xuất và kinh doanh điện năng, phát huy tối đa năng lực hiện có, từng bước mở rộng lĩnh vực đầu tư và kinh doanh nhằm mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông, người lao động và sự phát triển của xã hội;

- Chăm lo lợi ích của người lao động và bảo vệ quyền lợi của các cổ đông.

- Chú trọng nâng cao chất lượng sản phẩm xây lắp, sản phẩm dịch vụ khác.

- Tìm kiếm, xem xét đầu tư các dự án mới có hiệu quả kinh tế cao.

- Hình thành mô hình và phương thức quản lý hiệu quả, tiến đến áp dụng hệ thống mô hình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn.

6. Các rủi ro:

Rủi ro về thời tiết, khí hậu: Điều kiện thời tiết là rủi ro chủ yếu và có ảnh hưởng lớn nhất tới các công ty hoạt động trong lĩnh vực thủy điện. Biến đổi khí hậu sẽ làm thay đổi lượng mưa ảnh hưởng tới chu kỳ thủy văn và dòng chảy, làm ảnh hưởng đến sản lượng phát điện của các dự án thủy điện. Trường hợp hạn hán kéo dài, lượng mưa giảm làm cho nước về hồ chứa thấp, ảnh hưởng lớn tới sản lượng điện sản xuất của nhà máy. Ngoài ra, các thiên tai lũ quét và mưa lớn có thể gây thiệt hại về đường sá và các công trình đê đập của nhà máy, gây ra sự cố trong việc phát điện và tăng chi phí sửa chữa.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

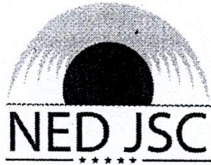
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

- Sản xuất điện năng:

Thực hiện đạt 151,348 triệu KWh/225,114 triệu KWh, đạt 67,2% kế hoạch, trong đó:

+ NM Nậm Chiến 2: 108,815 triệu KWh/135,00 triệu KWh, đạt 80,6% kế hoạch;



- + NM Nậm Chiến 3: 3,965 triệu KWh/7,209 triệu KWh, đạt 55,0% kế hoạch;
- + NM Nậm Công 4: 18,633 triệu KWh/42,609 triệu KWh, đạt 43,7% kế hoạch;
- + NM Nậm Công 5: 5,123 triệu KWh/14,537 triệu KWh, đạt 35,2% kế hoạch;
- + NM Nậm Sỏi: 14,812 triệu KWh/30,038 triệu KWh, đạt 49,3% kế hoạch.

- *Doanh thu trước thuế VAT:*

Thực hiện đạt 163,408 tỷ đồng/236,727 tỷ đồng, đạt 69,02% kế hoạch, trong đó:

- + NM Nậm Chiến 2: 104,316 tỷ đồng/125,862 tỷ đồng, đạt 83,1% kế hoạch;
- + NM Nậm Chiến 3: 3,727 tỷ đồng/8,633 tỷ đồng, đạt 44,5% kế hoạch;
- + NM Nậm Công 4: 29,579 tỷ đồng/49,602 tỷ đồng, đạt 58,3% kế hoạch;
- + NM Nậm Công 5: 8,914 tỷ đồng/17,255 tỷ đồng, đạt 51,7% kế hoạch;
- + NM Nậm Sỏi: 23,937 tỷ đồng/39,607 tỷ đồng, đạt 59,7% kế hoạch.
- + Doanh thu từ các dịch vụ khác: 4,807 tỷ đồng/3,102 tỷ đồng, đạt 154,9% kế hoạch.

- *Lợi nhuận trước thuế đạt: 17,828 tỷ/89,118 tỷ, đạt 20% kế hoạch.*

b. *Đánh giá tình hình thực hiện so với kế hoạch*

Năm 2019 là một năm sản lượng và doanh thu sụt giảm nhiều so với năm 2018, Công ty không hoàn thành kế hoạch đề ra, Nguyên nhân chủ yếu là do lượng mưa tại khu vực có các nhà máy của Công ty năm 2019 thấp hơn so với trung bình nhiều năm, mặc dù năm 2019 giá thị trường điện (nhà máy Nậm Chiến 2) cao hơn so với năm 2018.

2. *Tổ chức và nhân sự*

a) Danh sách Ban điều hành:

- **Tổng giám đốc:**

Họ và tên: **Dương Văn Quyền** Giới tính: Nam

Sinh ngày: 15/01/1983

Quê quán: Xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Thường trú: P719 tòa 18T2, The Golden An Khánh, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện

Quá trình công tác:

- Từ tháng 06/2017 – 12/2017: Giám đốc nhà máy thủy điện Nậm Công;

- Từ tháng 01/2018 - 02/2019: Giám đốc cụm nhà máy thủy điện Nậm Chiến - Công ty CP Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc
- Từ tháng 4/2019 - ngày 15/8/2019: Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc,
- Từ ngày 16/8/2019 - nay: Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc,

– Giám đốc sản xuất

Họ và tên: **Nguyễn Văn Minh** Giới tính: Nam

Sinh ngày: 12/02/1970

Quê quán: Xã Văn Phú, Huyện Trấn Yên, Tỉnh Hoàng Liên.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

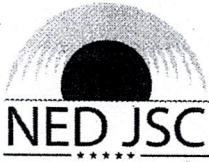
Thường trú: Số 77, Khu B TT ĐH Kiến Trúc, Văn Quán, Q. Hà Đông, Hà Nội

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện

Quá trình công tác:

- 05/1994 – 10/1994: Chuyên viên Công ty Xây lắp Năng lượng;
- 10/1994 – 1997: Đội phó đội điện số 1 – Tổng đội lắp máy - Công ty Xây lắp Năng lượng;
- 1997 – 04/1997: Trưởng Ban Kỹ thuật – Chi nhánh Công ty Xây lắp Năng lượng Yaly;
- 04/1997 – 01/1998: Tổng đội phó – Tổng đội điện Công ty Xây lắp năng lượng Sông Đà 11;
- 01/1998 – 09/1998: Quyền Trưởng phòng Kỹ thuật thi công, Tổng công ty xây lắp năng lượng Sông Đà 11;
- 09/1998 – 11/1998: Trưởng Ban kinh tế kỹ thuật – vật tư, Xí nghiệp 11-1;
- 11/1998 – 02/1999: Phó phòng Kỹ thuật - Vật tư – Cơ giới - Công ty xây lắp năng lượng Sông Đà 11;
- 02/1999 – 11/2000: Phó Giám đốc XN xây lắp năng lượng Sông Đà 11-1;
- 11/2000 – 02/2001: Phó Giám đốc Chi nhánh Công ty xây lắp năng lượng Sông Đà 11 tại Miền Nam;
- 02/2001 – 01/2002: Đội trưởng xây lắp công trình thủy điện Nà Loi, Phó Giám đốc Xí nghiệp xây lắp năng lượng Sông Đà 11-2 Yaly;
- 01/2002 – 07/2002: Giám đốc Nhà máy thủy điện Nà Loi;
- 07/2002 – 08/2003: Phó trưởng ban quản lý dự án thủy điện Nà Loi;
- 08/2003 – 05/2012: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP Thủy điện Nà Loi;



- 05/2012 – 01/2013: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Thủy Điện Nậm Chiến – Thành viên HĐQT Công ty CP Thủy điện Nà Lơi;
- 02/2013 – 05/2017: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Thủy Điện Nậm Chiến;
- 05/2017 – 12/2017: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư và Phát triển điện Tây Bắc;
- 12/2017 – 04/2018: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc sản xuất Công ty CP ĐT&PT Điện Tây Bắc.
- 04/2018 – nay: Giám đốc sản xuất kinh doanh Công ty CP ĐT&PT Điện Tây Bắc.

– **Giám đốc Vật tư - Thiết bị**

Họ và tên: **Nguyễn Phương Châu** Giới tính: Nam

Sinh ngày: 16/09/1962

Quê quán: Xã Thạch Khôi, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Thường trú: Tổ 14, phường Hữu Nghị, TP Hòa Bình, Tỉnh Hòa Bình.

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí

Quá trình công tác:

- 1983- 1992: Công nhân - Công ty thi công cơ giới - TCT Sông Đà;
- 1997- 2003: Trưởng ban KTVTCG - Nhà máy cơ khí Sông Đà 11- Công ty SĐ 11;
- 2004- 07/2017: Phó Giám đốc - Công ty CP cơ khí lắp máy Sông Đà- CN1;
- 07/2017 – 12/2017: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư và Phát triển điện Tây Bắc;
- 12/2017 – 04/2018: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Thiết bị Công ty CP ĐT&PT Điện Tây Bắc.
- 04/2018 – nay: Giám đốc Vật tư - Thiết bị Công ty CP ĐT&PT Điện Tây Bắc.

– **Kế toán trưởng**

Họ và tên: **Nguyễn Xuân Tuyền** Giới tính: Nam

Ngày sinh: 26/12/1981

Quê quán: Nơi sinh: Khu dân cư Ngọc Trì, Phường Ái Quốc, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Thường trú: Phường Ái Quốc, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ - đơn vị công tác
7/2017 - 11/2017	Kế toán trưởng Công ty CP thủy điện Nậm Công Sơn La
12/2017 – 1/2019	Kế toán trưởng Công ty CP thủy điện Nậm Công Sơn La, Thành viên BKS Công ty CP ĐT&PT Điện Tây Bắc.
1/2019 - nay	Kế toán trưởng Công ty CP ĐT&PT Điện Tây Bắc, Kế toán trưởng Công ty CP thủy điện Nậm Công Sơn La,

b) Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

– Số lượng tính đến 31/12/2019 có: 76 người

– Chính sách đối với người lao động:

- Có chính sách trả lương hợp lý gắn liền với trình độ, năng lực và mức độ hoàn thành đối với công việc được giao. Quy chế trả lương của Công ty đã khuyến khích CBCNV lao động nhiệt tình và có trách nhiệm với công việc.

- Tạo mọi điều kiện để các tổ chức đoàn thể trong Công ty hoạt động nhằm nâng cao đời sống tinh thần của CBCNV.

- Công ty đã tổ chức tốt nơi ăn, ở cho CBCNV tại 05 nhà máy thủy điện trực thuộc đảm bảo sạch sẽ, thuận lợi cho sinh hoạt cũng như làm việc.

- Công ty luôn quan tâm đến các quyền lợi khác của người lao động như: BHXH, BHYT, BHTN, khám chữa bệnh thường xuyên, định kỳ, cấp phát đầy đủ bảo hộ lao động...

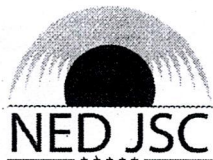
3. **Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:** Năm 2019, Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc không triển khai hoạt động đầu tư các dự án mới.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	1.382.462	1.337.355	+3,37%
Doanh thu thuần	231.885	196.870	- 15,1%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	63.251	18.101	- 71,38%
Lợi nhuận khác	2.355	(273)	-111,59%



- 0 cổ đông nước ngoài sở hữu: 0% VĐL

Số cổ đông sở hữu từ 5% VĐL trở lên gồm có:

- 02 cổ đông sở hữu: 77,14% VĐL

Gồm các đơn vị và cá nhân sau:

- Công ty CP Sông Đà - Hoàng Long 72,12%

- Nguyễn Văn Mạnh 5,02%

d. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

- Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

+ Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Công ty sử dụng nguồn tài nguyên nước để sản xuất điện.

+ Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế sử dụng để sản xuất: Không tái chế.

- Tiêu thụ năng lượng:

+ Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Sử dụng năng lượng thủy năng.

+ Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có

+ Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không có

- **Tiêu thụ nước:** Công ty dùng nguồn nước tự nhiên để sản xuất điện năng bằng phương thức nước tự chảy qua tuabin nhà máy và trả về cho tự nhiên.

- Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

+ Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

+ Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 đồng

- **Chính sách liên quan đến người lao động:** (đã trình bày ở mục 2)

- Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

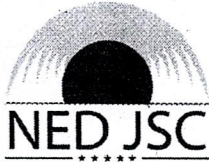
Trong năm 2019, Công ty đã có những hoạt động hỗ trợ tài chính cũng như thực hiện các công trình công ích tại địa phương như ủng hộ xây nhà tình nghĩa cho người nghèo tại Nậm Công Sơn La...

- **Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh:** Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

Báo cáo của Ban giám đốc đã trình bày ở phần II.

1. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:



- Về cơ cấu tổ chức: Duy trì ổn định bộ máy tổ chức, bố trí phù hợp với kế hoạch của Công ty đảm bảo hiệu quả cho từng vị trí, tinh giảm lực lượng lao động dư thừa.

- Tổ chức nạo vét toàn bộ các hồ chứa nước đảm bảo dung tích hữu ích nhằm đem lại hiệu quả cao trong quá trình vận hành các nhà máy phát điện (đặc biệt là phát điện vào giờ cao điểm).

- Chính sách quản lý: Tăng cường công tác quản lý nhân lực, kiểm soát mọi rủi ro, thường xuyên kiểm tra giám sát lực lượng sản xuất tại nhà máy. Xây dựng và ban hành các quy chế quản lý phù hợp với các văn bản chính sách chế độ hiện hành và tình hình thực tế của Công ty, thắt chặt quản lý nội bộ, gắn trách nhiệm đến từng vị trí làm việc trong Công ty từ Ban điều hành đến CBCNV, người lao động.

2. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tiếp tục kinh doanh sản xuất điện năng với nhà máy thủy điện hiện có, đảm bảo quyền lợi cao nhất cho các nhà đầu tư, mang đến thịnh vượng cho CBCNV và người lao động.

- Xác định lĩnh vực thế mạnh của Công ty để tìm kiếm thêm các dự án có hiệu quả mở rộng lĩnh vực đầu tư trong tương lai.

3. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội:

Công ty luôn thực hiện đầy đủ các quy định của nhà nước về môi trường, thực hiện giám sát, đánh giá môi trường tại khu vực nhà máy thủy điện theo quy định DTM đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty

Năm 2019 là năm Công ty gặp khó khăn trong hoạt động Sản xuất kinh doanh do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và hiện tượng EL Nino xảy ra từ cuối năm 2018 và kéo dài đến hết năm 2019. Lượng mưa khu vực phía Bắc đặc biệt là phía Tây Bắc Bộ giảm mạnh so với trung bình nhiều năm. Do vậy, sản lượng điện năm 2019 sụt giảm nhiều chỉ đạt 67,2% so với Kế hoạch đề ra được ĐHCĐ Công ty phê duyệt.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

Việc giám sát hoạt động đối với Tổng Giám đốc đã được HĐQT thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty. Tổng giám đốc Công ty đã bám sát nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT và Điều lệ Công ty. Khi có các vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền giải quyết của Tổng giám đốc đều xin ý kiến HĐQT để tổ chức thực hiện. Trong năm 2019, tuy là một năm rất khó khăn của Công ty nhưng Ban Tổng giám đốc Công ty đã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, điều hành Công ty tiết kiệm chi phí, hoạt động đúng pháp luật, được người lao động trong Công ty tín nhiệm,

quan hệ tốt với các đối tác, các cơ quan quản lý nhà nước. Chỉ đạo thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của Công ty với Nhà nước về các loại thuế và phí.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, kế hoạch đầu tư và kế hoạch tài chính thận trọng, tối ưu, tiết kiệm tối đa các loại chi phí.

- Xây dựng và ban hành các quy chế quản lý Công ty khoa học phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành của nhà nước, phù hợp với mô hình thực tế của công ty để phục vụ công tác điều hành sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.

- Thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT theo Điều lệ hoạt động của Công ty, Luật Doanh nghiệp và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Hàng năm phê duyệt chi phí và bố trí lực lượng cán bộ quản lý tham gia các lớp đào tạo chuyên ngành phù hợp với mô hình SXKD của Công ty.

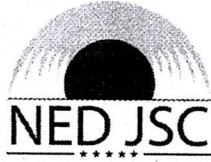
- Giám sát điều hành công tác SXKD đối với Ban điều hành Công ty, đưa ra các giải pháp chỉ đạo tối ưu. Chỉ đạo giám sát kịp thời chấn chỉnh hệ thống quản lý, đảm bảo hiệu quả và tính minh bạch.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị gồm 05 Thành viên, trong đó có 01 Thành viên độc lập không điều hành

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số cổ phần	Tỷ lệ	Đại diện cổ đông
1	Ông Nguyễn Đức Dân	Thành viên HĐQT	29.209.579	72,12%	Công ty CP Sông Đà - Hoàng Long
			4000	0.01	Cá nhân sở hữu
2	Ông Trần Văn Huyền	Thành viên HĐQT	0	0%	
3	Ông Đỗ Quang Lợi	Chủ tịch HĐQT	0	0%	
4	Ông Dương Văn Quyền	Thành viên HĐQT/ Tổng giám đốc	0	0%	



Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số cổ phần	Tỷ lệ	Đại diện cổ đông
5	Ông Bùi Quang Chung	Thành viên HĐQT	0	0%	

b. Các tiêu bản thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đã đảm bảo các hoạt động định kỳ hàng quý theo quy định của Điều lệ. Các Nghị quyết, Quyết định đảm bảo đúng các thủ tục, quy định trong Điều lệ.
- Việc lấy ý kiến Đại hội cổ đông, cùng các thành viên hội đồng quản trị đều thực hiện đúng theo luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty.
- Các Nghị quyết của Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị đều có tính pháp lý và đều được tổ chức thực hiện nghiêm túc. Các Nghị quyết đều có sự nhất trí cao.
- Các thành viên Hội đồng quản trị cũng như thành viên Ban kiểm soát đều có tinh thần trách nhiệm cao với công việc của mình. Đoàn kết nhất trí ở mọi công việc.
- Số buổi họp của HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Ghi chú
1	Ông Trần Văn Huyền	Chủ tịch HĐQT	26/26	100%	Đến ngày 15/8/2019
		Thành viên HĐQT		100%	Từ ngày 16/8/2019
2	Ông Đỗ Quang Lợi	Thành viên HĐQT	26/26	100%	
		Chủ tịch HĐQT			
3	Ông Nguyễn Đắc Điệp	Thành viên HĐQT	11/11	100%	Miễn nhiệm tháng 4/2019
4	Ông Phạm Sỹ Long	Thành viên HĐQT	11/11	100%	Miễn nhiệm tháng 4/2019

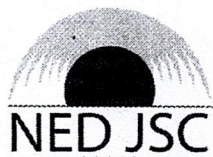
5	Bà Trần Thị Khánh Ly	Thành viên HĐQT	11/11	100%	Miễn nhiệm tháng 4/2019
6	Ông Nguyễn Đức Dân	Thành viên HĐQT	15/15	100	Từ tháng 4/2019
7	Ông Dương Văn Quyền	Thành viên HĐQT	15/15	100	Từ tháng 4/2019
8	Ông Bùi Quang Chung	Thành viên HĐQT	15/15	100	Từ tháng 4/2019

* Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
I. Nghị quyết			
1.	02/NQ-HĐQT	11/1/2019	Nghị quyết phê duyệt Kế hoạch SXKD Giai đoạn 2019-2030
2.	03/NQ-HĐQT	11/1/2019	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2019
3.	04/NQ-HĐQT	14/1/2019	Nghị quyết về việc phê duyệt Khen thưởng năm 2019
4.	05/NQ-HĐQT	15/1/2019	Nghị quyết về việc chấp thuận đơn từ nhiệm của Phạm Sỹ Long-TV HĐQT, đơn từ nhiệm của Nguyễn Xuân Tuyển-TV BKS
5.	06/NQ-HĐQT	21/1/2019	Nghị quyết về việc Phê duyệt Kế hoạch thưởng Tết 2019 và Lương tháng thứ 13
6.	08/NQ-HĐQT	31/1/2019	Nghị quyết về việc phê duyệt khen thưởng GD,PGD các nhà máy thủy điện năm 2018
7.	09/NQ-HĐQT	18/2/2019	Nghị quyết về việc Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Xây dựng
8.	10/NQ-HĐQT	25/02/2019	Nghị quyết về việc chấp nhận Đơn từ



Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			nhiệm của Ông Nguyễn Đắc Điệp
9.	11/NQ-HĐQT	5/3/2019	Nghị quyết về việc Kế hoạch và nội dung tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
10.	12/NQ-HĐQT	2/4/2019	Phê duyệt nội dung tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
11.	13/NQ-HĐQT	10/4/2019	Nghị quyết về việc vay vốn lưu động phục vụ sản xuất
12.	14A/NQ-HĐQT	2/5/2019	Nghị quyết về việc Điều chỉnh tiền ăn ca cho Công nhân khối các nhà máy thủy điện
13.	15/NQ-HĐQT	6/5/2019	Nghị quyết về việc Khen thưởng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sửa chữa Nhà máy thủy điện Nậm Chiến 2
14.	16/NQ-HĐQT	20/5/2019	Nghị quyết về việc khen thưởng công tác sửa chữa thiết bị nhà máy thủy điện Nậm Sỏi
15.	17/NQ-HĐQT	4/6/2019	Nghị quyết về việc điều chỉnh loại chứng khoán của người sở hữu chứng khoán
16.	18/NQ-HĐQT	25/6/2019	Nghị quyết về việc Phê duyệt Công ty kiểm toán độc lập năm 2019
17.	19/NQ-HĐQT	1/7/2019	Nghị quyết về việc Bổ sung Mẫu Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần
18.	20/NQ-HĐQT	9/7/2019	Nghị quyết về việc chi hỗ trợ cho CBCNV Công ty nghỉ mát tại chỗ năm 2019
19.	21/NQ-HĐQT	17/7/2019	Nghị quyết về việc Thành lập Văn phòng đại diện tại Hà Nội
20.	23/NQ-HĐQT	16/8/2019	Nghị quyết về việc Bầu chức danh Chủ tịch HĐQT đối với Đỗ Quang Lợi

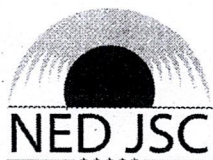


Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
21.	23-1/NQ-HĐQT	16/8/2019	Nghị quyết về việc Miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty đối với Đỗ Quang Lợi
22.	23-2/NQ-HĐQT	16/8/2019	Nghị quyết về việc Miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT đối với Trần Văn Huyền
23.	23-3/NQ-HĐQT	16/8/2019	Nghị quyết về việc Bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc đối với Dương Văn Quyền
24.	24/NQ-HĐQT	28/9/2019	Nghị quyết Vv Chi thưởng cho tập thể CBCNV hoàn thành xuất sắc kế hoạch SXKD 8 tháng đầu năm 2019
25.	24-1/NQ-HĐQT	05/10/2019	Nghị quyết Về việc vay vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh
26.	26/NQ-HĐQT	28/12/2019	Nghị quyết hợp Vv Phê duyệt Kế hoạch SXKD năm 2020
II. Quyết định			
1.	07/QĐ-ĐTB-HĐQT	4/1/2019	Quyết định về việc Cử cán bộ đi Công tác tại Tỉnh Điện Biên
2.	14/QĐ-HĐQT	2/5/2019	Quyết định về việc Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Dương Văn Quyền
3.	22/QĐ-HĐQT	17/7/2019	Quyết định Bổ nhiệm Trưởng Văn phòng đại diện đối với Ông Đỗ Quang Lợi

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số cổ phần	Tỷ lệ	Đại diện cổ đông
1	Ông Trần Văn Hậu	TB. kiểm soát	0	0	



Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số cổ phần	Tỷ lệ	Đại diện cổ đông
2	Ông Nguyễn Văn Mạnh	Thành viên	2.036.260	5,03%	
3	Bà Bùi Thị Vân	Thành viên	0	0%	

b. *Hoạt động của Ban kiểm soát:* thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ các mặt hoạt động của Công ty theo trách nhiệm và quyền hạn quy định pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

3. *Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát*

a. *Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:*

Theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐTĐB-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông Công ty, ĐHĐCĐ quyết định miễn chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát trong vòng 02 năm, kể từ năm 2018.

b. *Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:*

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	CTCP Sông Đà Hoàng Long	Ông Nguyễn Đức Dân – Chủ tịch HĐQT	29.169.579	72,02%	29.209.579	72,12 %	Mua cổ phần

c. *Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ*

Giao dịch với Công ty CP Sông Đà Hoàng Long (người có liên quan của người nội bộ):

Nội dung:

- Công ty Cổ phần Sông Đà – Hoàng Long mua cổ phần tăng sở hữu của Công ty tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển điện Tây Bắc.

d. *Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:*

- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.



– Công bố thông tin và nộp báo cáo theo đúng quy định hiện hành của cơ quan quản lý nhà nước.

VI. Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề cần nhấn mạnh: Tại ngày 31/12/2019, lỗ lũy kế trên Bảng Cân đối kế toán hợp nhất là 66,55 tỷ đồng, các khoản công nợ phải trả đã quá hạn thanh toán là 55,196 tỷ đồng, nợ phải trả ngắn hạn vượt quá tài sản ngắn hạn 235,25 tỷ đồng. Công ty tiếp tục nhận được nguồn hỗ trợ, từ Công ty mẹ bằng cam kết ký ngày 05/01/2020 với hạn mức 50 tỷ đồng. Những sự kiện này cùng với các vấn đề được nêu ở thuyết minh số 1, cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Báo cáo Tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 vẫn được trình bày trên cơ sở giả định về khả năng hoạt động liên tục.

Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến chấp nhận toàn phần của chúng tôi.

CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC

Địa chỉ: Số 1 Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3824 1990 Fax: (84) 24 3825 3973

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: (Địa chỉ website công bố, cung cấp Báo cáo tài chính: <https://ned.vn/>)

Hà nội, ngày 11 tháng 03 năm 2020

Người đại diện theo Pháp luật

Tổng Giám đốc



Dương Văn Quyền